TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HSST.
Ngày 13/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tưởng Thị Tuyết
Ông Lưu Văn Nhất
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 23/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vàng Thị M;** tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.
Sinh ngày 01/01/1957 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A C và bà Giàng Thị S(đều đã chết); chồng Giàng A H, sinh năm 1957, trú tại Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1976, con nhỏ nhất sinh 2001; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/5/2023, đến ngày 18/5/2023 bị tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai- Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh Sùng A Páo; sinh năm: 1976; Dân tộc: Mông; Địa chỉ: Tổ 04, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai- Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Chinh- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai- Có mặt.

Người chứng kiến: Chị Đặng Thị O; Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07giờ, ngày 11/5/2023, bị cáo Vàng Thị M đi bộ từ nhà đến Trung tâm y tế xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát để uống Methadone, trên đường đi về nhà, khi đi đến khu vực gốc đa thuộc thôn Bản Trung, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường. Bị cáo đã mua 20(hai mươi) gói ma tuý với giá 1.000.000đ(Một triệu đồng). Sau khi nhận ma túy, bị cáo mở 01(một) gói ra kiểm tra và cho 20(hai mươi) gói ma tuý vào trong tất rồi cất vào trong túi vải đang đeo trên người rồi tiếp tục đi về nhà. Đến chiều cùng ngày, bị cáo đang cắt cỏ cho trâu tại thôn Tân Tiến, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát thì có một người đàn ông không quen biết hỏi bị cáo có bán ma tuý không, bị cáo đã bán cho người này 02(hai) gói ma tuý với số tiền 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 07giờ ngày 12/5/2023 bị cáo bộ xuống Trung tâm y tế xã Trịnh Tường để uống Methadone, bị cáo mang theo số ma tuý (hêrôin) còn lại để bán kiếm lời. Khi bị cáo đi đến đoạn đường liên thôn, thuộc thôn Bản Trung, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Trịnh Tường phát hiện bị cáo có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Khi bị kiểm tra bị cáo đã tự giác lấy từ trong túi vải đeo trên người ra 01(một) chiếc tất vải có chứa 18(mười tám) gói nilon, trong đó 03(ba) gói nilon màu hồng, 15(mười lăm) gói nilon màu xanh, trong 18(mười tám) gói này đều chứa chất bột khô, màu trắng đục. Bị cáo khai là ma tuý bị cáo mua để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 12/5/2023 giữa Đồn Biên phòng Trịnh Tường và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 18(mười tám)gói, trong đó 03(ba)gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng đục; 15(mười lăm)gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng đục. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng đục trong 18(mười tám)gói là 1,98(Một phẩy chín mươi tám) gam chất bột khô, màu trắng đục. Trích 0,15(Không phẩy mười lăm) gam từ 1,98(Một phẩy chín mươi tám) gam chất bột khô, màu trắng đục để tiến hành giám định. Số vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định 1,83(Một phẩy tám mươi ba) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Kết luận giám định về ma tuý số 157/KL-GĐMT ngày 13/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 1,98(Một phẩy chín mươi tám)gam chất bột khô, màu trắng đục gửi giám định là loại chất ma tuý Heroine(Heroin).

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Vàng Thị M về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo Khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã có hành vi mua trái phép 1,98(Một phẩy chín mươi tám) gam Heroine(Heroin) mục đích để bán kiếm lời, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy mà bị cáo đã bị thu giữ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Vàng Thị M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) bì thư tái niêm phong bên trong có 1,83(Một phẩy tám mươi ba)gam Heroine(Heroin) và 01(một) chiếc túi vải màu đen dệt hoa văn thổ cẩm, có quai đeo, dây thun, 01(một) chiếc tất vải kẻ sọc ngang màu vàng, cam, xanh, đỏ có hình đầu thú.

Trả lại cho bị cáo 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Itel, vỏ máy mầu đen, số IMEL1: 357657537993004, bên trong điện thoại lắp 01(một) thẻ sim Viettel, 01(một) căn cước công dân số 010157004152 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/01/2022 và số tiền 2.886.000đ(*Hai triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng).*

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuyên án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vàng Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nên nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù; không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo khai nhận do bản thân không có việc làm, nghiện chất ma túy, nên khoảng 07 giờ ngày 11/5/2023 bị cáo đi bộ từ nhà đến Trung tâm y tế xã Trịnh Tường để uống Methadone. Sau khi uống xong trên đường đi về, đến khu vực gốc đa thuộc thôn Bản Trung, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai bị cáo đã mua 20(hai mươi) gói ma tuý với giá 1.000.000đ(Một triệu đồng) của một người đàn ông không quen biết. Đến khoảng 07 giờ ngày 12/5/2023, bị cáo bộ xuống Trung tâm y tế xã Trịnh Tường để uống Methadone, bị cáo mang theo 18(mười tám) gói nilon, trong đó 03(ba) gói nilon màu hồng, 15(mười lăm) gói nilon màu xanh, mục đích để bán kiếm lời. Khi bị cáo đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Bản Trung, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Trịnh Tường phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vàng Thị M đã có hành vi mua bán trái phép 1,98(Một phẩy chín mươi tám) gam Heroine(Heroin), mục đích để bán kiếm lời, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội « Mua bán trái phép chất ma túy » theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận,

[4] Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ nên nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6]Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 19/5/2023(*Bút lục 82)*thể hiện bị cáo là hộ nghèo tại thôn Na Đoong, xã Trịnh Tường, điều kiện kinh tế khó khăn,

không có khả năng để thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối với bị cáo.

[7]Về vật chứng vụ án: Đối với số vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định 1,83(*Một phẩy tám mươi ba)*gam Hêrôine(Heroin) và 01(một) túi vải màu đen dệt hoa văn thổ cẩm, có quai đeo, dây thun, 01(một) chiếc tất vải kẻ sọc ngang màu vàng, cam, xanh, đỏ có hình đầu thú. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Itel, vỏ máy mầu đen, số IMEL1: 35765737993004, bên trong điện thoại lắp 01(một) thẻ sim Viettel, và 01(một) căn cước công dân số 010157004152 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/01/2022 và số tiền 2.886.000đ(*Hai triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng*) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, nên cần tạm giữ số tiền 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng)* để đảm bảo công tác thi hành án. Số tiền còn lại 2.686.000đ(*Hai triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng)* trả cho bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông đã mua 02(hai) gói ma tuý Hêrôin của bị cáo với giá 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) vào ngày 11/5/2023, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này. Hơn nữa, ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ gì chứng minh nên Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát không có căn cứ đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Xét đơn yêu cầu xin miễn nộp tiền án phí của bị cáo và đề nghị của người bào chữa, với lý do bị cáo là hộ nghèo tại thôn Na Đoong, xã Trịnh Tường. Tuy nhiên, khi bị cáo bị bắt, cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo số tiền 2.886.000đ(*Hai triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng)* đây là số tiền của bị cáo, bị cáo có điều kiện để thi hành khoản tiền án phí, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý".*

2. Về mức phạt : Xử phạt bị cáo Vàng Thị M 03(ba) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/5/2023.

3.Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) bì thư tái niêm phong bên trong có chứa 1,83(Một phẩy tám mươi ba)gam Heroine(Heroin) cùng các mảnh nilon màu hồng, các mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên mặt bì niêm phong có

ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vàng Thị M tại thôn Bản Trung, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 12/5/2023" và 01(một) chiếc túi vải màu đen dệt hoa văn thổ cẩm, có quai đeo, dây thun, 01(một) chiếc tất vải kẻ sọc ngang màu vàng, cam, xanh, đỏ có hình đầu thú

Trả lại cho bị cáo: 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Itel, vỏ máy mầu đen, số IMEL1: 357657537993004, bên trong điện thoại lắp 01(một) thẻ sim Viettel, 01(một) căn cước công dân số 010157004152 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/01/2022 và số tiền 2.886.000đ(*Hai triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng)*.Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, nên cần tạm giữ số tiền 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng)* để đảm bảo công tác thi hành án. Số tiền còn lại 2.686.000đ(*Hai triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng)* trả lại cho bị cáo theo biên bản giao nhận tài sản số 05/2023/BBGN-KBBX ngày 27/5/2023 giữa Công an huyện Bát Xát và Kho bạc nhà nước Bát Xát (*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2023).*

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vàng Thị M phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7,7a,7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Công an huyện Bát Xát(1);
- Phòng hồ sơ CA huyện Bát Xát(1);
- Nhà tạm giữ; Bị cáo (1);
- THADS huyện Bát Xát (1
- HS THA HS (1);
-Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Công an huyện Bát Xát(1);
- Phòng hồ sơ CA huyện Bát Xát(1);
- Nhà tạm giữ; Bị cáo (1);
- THADS huyện Bát Xát (1
- HS THA HS (1);
-Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).